

Biểu số 3:
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP NGỌC HIỂN
MST: 2000503134

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/CBTT- Cty

Tân Ân, ngày 30 tháng 3 năm 2026

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2025

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1

1.1. Về sản lượng sản xuất năm 2025

Thực hiện Quyết định số 1421/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững đối với rừng sản xuất, giai đoạn 2019 – 2025 và Quyết định số 10/QĐ-Cty ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiển về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch khai thác rừng, trồng rừng theo phương án quản lý rừng bền vững tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiển. Công ty xây dựng phương án thiết kế khai thác chính gỗ loài thực vật rừng thông thường từ rừng sản xuất là rừng trồng năm 2025 như sau:

Tổng diện tích khai thác chính rừng sản xuất năm 2025: 364,27 ha, so với kế hoạch 364,42 ha, đạt 99,95%; sản lượng lâm sản 46.572,8 m³, so với kế hoạch 42.595,3 m³, đạt 109,33%, trong đó:

+ Thực hiện khai thác chính rừng sản xuất do Công ty trực tiếp quản lý với tổng diện tích 85,0 ha, so với kế hoạch 85,0 ha, đạt 100%; sản lượng lâm sản 10.661,47 m³, so với kế hoạch 10.068,6 m³, đạt 105,88%.

+ Thực hiện khai thác chính rừng sản xuất do hộ nhận khoán trực tiếp quản lý với tổng diện tích 279,27 ha, so với kế hoạch 279,42 ha, đạt 99,94%; Sản lượng lâm sản 35.911,33 m³ so với kế hoạch 32.526,7 m³, đạt 110,40%.

1.2. Về các chỉ tiêu tài chính:

Tổng doanh thu (không chịu thuế) năm 2025: 150.160,1 triệu đồng, so với kế hoạch: 46.615,0 triệu đồng, đạt 322,13%; so với chỉ tiêu tăng trưởng 50.600, đạt 296,75%; so với thực hiện năm 2024: 57.165,2 triệu đồng đạt 262,67%, so với thực hiện năm 2023: 84.824,9 triệu đồng đạt 177,02%.

Nguyên nhân doanh thu tăng vượt chủ yếu do doanh thu từ khai thác lâm sản. Cụ thể, tổng giá bán lâm sản theo kết quả đấu giá đạt 145.552 triệu đồng, trong khi giá dự toán ban đầu theo phương án khai thác là 54.542 triệu đồng, chênh lệch tăng 91.010 triệu đồng, tương ứng mức tăng 166,86% so với dự toán.

Từ kết quả trên cho thấy, doanh thu năm 2025 của Công ty vượt cao so với kế hoạch được giao, nguyên nhân chính là do giá bán lâm sản tăng mạnh theo diễn biến thị trường thông qua hình thức đấu giá. Mức tăng này không xuất phát từ việc thay đổi quy mô sản lượng hay điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch ban đầu.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2025: 32.790,4 triệu đồng, so với kế hoạch: 1.460,0 triệu đồng, đạt 2.245,92%; so với chỉ tiêu tăng trưởng: 1.590,0 triệu đồng, đạt 2.062,28%; so với thực hiện năm 2024: 1.667,0 triệu đồng, đạt 1.967,03%; so với thực hiện năm 2023: 7.195,6 triệu đồng, đạt 455,70%.

Kết quả lợi nhuận trước thuế thực hiện vượt cao so với kế hoạch chủ yếu do giá bán lâm sản thông qua đấu giá tăng so với dự kiến trong phương án khai thác; sản lượng khai thác, tiêu thụ lâm sản thực hiện đầy đủ theo phương án được phê duyệt, trong khi các khoản chi phí cơ bản được kiểm soát theo kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 24.479,8 triệu đồng, so với kế hoạch là: 1.320,0 triệu đồng, đạt 2.245,92%; so với chỉ tiêu tăng trưởng: 1.329,9 triệu đồng, đạt 1.840,72%; so với thực hiện năm 2024: 1.350,1 triệu đồng, đạt 1.813,18%; so với thực hiện năm 2023: 6.936,8 triệu đồng, đạt 352,89%.

Như vậy, lợi nhuận sau thuế năm 2025 tăng 23.159,8 triệu đồng, tương ứng 1.754,53% so với kế hoạch được giao, chủ yếu do doanh thu và lợi nhuận trước thuế tăng cao trong khi nghĩa vụ thuế thực hiện đúng quy định.

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân theo kế hoạch 4,43%

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân theo thực hiện 74,04%

- Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu bình quân so với tỷ suất lợi nhuận kế hoạch trên vốn chủ sở hữu bình quân là 1.671,33%.

- Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 57,95%, so với tỷ suất lợi nhuận kế hoạch sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 4,43%, vậy tỷ suất lợi nhuận sau thuế thực hiện so với tỷ suất lợi nhuận kế hoạch đạt 1.308,12%.

Công ty thực hiện Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ. Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2024: 30.002.236.823 đồng so với vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng. Công ty thực hiện nộp phần chênh lệch giữa nguồn vốn chủ sở hữu với vốn điều lệ vào ngân sách nhà nước 2.236.823 đồng theo Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 04/03/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nộp phần chênh lệch giữa nguồn vốn chủ sở hữu với vốn điều lệ vào ngân sách nhà nước, công ty đã nộp phần vượt này vào ngân sách nhà nước trong năm 2026. Công ty tạm trích Quỹ đầu tư phát triển năm 2025: 12.242 triệu đồng; Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2025 là 42.242 triệu đồng, khi được chủ sở hữu phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2026, Công ty thực hiện các quỹ đúng theo quy định.

1.3. Thuế và các khoản sinh phải nộp ngân sách nhà nước

Năm 2025 Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước: 21,303 triệu đồng, bao gồm các khoản thuế như sau:

+ Thuế GTGT : 842,6 triệu đồng

+ Thuế TNDN	: 8.310,6 triệu đồng
+ Thuế TNCN	: 1.812,3 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế nộp NS	: 10.108 triệu đồng
+ Thuế môn bài	: 4,0 triệu đồng

Các khoản thuế phải nộp ngân sách năm 2025: 21.078,0 triệu đồng, trong đó: (Thuế GTGT: 842,6 triệu đồng, thuế TNDN: 8.310,6 triệu đồng, thuế môn bài: 4,0 triệu đồng, thuế TNCN: 1.812,2 triệu đồng, lợi nhuận còn lại nộp ngân sách: 10.108,3 riêng thuế thu nhập cá nhân không tính vào chỉ tiêu kế hoạch được giao). Do đó, số thuế phải nộp năm 2025: 19.265,7 triệu đồng, so với kế hoạch 254 triệu đồng, đạt 7.584,92%; so với chỉ tiêu tăng trưởng 367 triệu đồng, đạt 524,71%.

Các khoản thuế đã nộp ngân sách năm 2025: 9.643,8 triệu đồng, trong đó: thuế phải nộp năm 2024 chuyển sang 134,3 triệu đồng (Thuế GTGT: 7,1 triệu đồng, thuế TNDN: 116,9 triệu đồng, Thuế TNCN: 10,3). Số thuế đã nộp năm 2025: 9.509,5 triệu đồng (Thuế GTGT: 418,8 triệu đồng, thuế TNDN: 4.726,7 triệu đồng, thuế môn bài: 4,0 triệu đồng, Lợi nhuận còn lại nộp ngân sách 3.500 triệu đồng, Thuế TNCN: 994,3 triệu đồng, không tính vào chỉ tiêu kế hoạch được giao). Số thuế đã nộp năm 2025: 8.649,5 triệu đồng, so với kế hoạch 254 triệu đồng, đạt 3.405,3%; so với chỉ tiêu tăng trưởng 367,0 triệu đồng, đạt 2.356,81%.

Nhìn chung, Công ty thực hiện tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025 các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách nhà nước đều vượt mức kế hoạch được giao. Tỷ suất và các hệ số đều ở mức rất an toàn, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách đúng quy định và kịp thời.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, sự hỗ trợ của Sở Tài chính và các Sở, Ban ngành chức năng đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025. Với sự nỗ lực, quyết tâm của Ban giám đốc thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tuyên truyền, vận động người lao động, tiếp thu, quán triệt kịp thời đường lối, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương của chuyên ngành, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của Công ty, vận dụng phù hợp vào điều kiện thực tế; phát huy được sức mạnh nội lực, kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Từ đó, tạo thành sức mạnh tập thể lãnh chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý bảo vệ và phát triển rừng; nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt và vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch được giao nhằm góp phần cho Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.2. Khó khăn

Hiện nay Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh ngành lâm nghiệp, việc khai thác gỗ chủ yếu bán để làm củi, làm than, chưa có nhà máy chế biến để đa dạng sản phẩm gắn với vùng nguyên liệu, nên giá cả thị trường cây gỗ chưa ổn định. Chu kỳ sản xuất kinh

doanh của cây rừng khá dài, từ 15 – 20 năm. Khi cây lớn khép tán, rụng lá làm ảnh hưởng đến việc nuôi thủy sản kết hợp dưới tán rừng.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của các tổ hợp công ty mẹ- công ty con (nếu có)(*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1	m ³	42.595,3	46.572,8	
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	50,6	150,160	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,59	32,790	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,32	24,479	
5	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu đồng	367	19,26	
6	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0	0	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		0	0	
8	Tổng số lao động	Người	57	56	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	7,4	8,52	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,54	1,80	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	5,92	6,72	

Lưu ý:

(*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ- công ty con.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn,

vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
	Dự án quan trọng quốc gia						
	Dự án nhóm A						
	Dự án nhóm B						

2. Các khoản đầu tư tài chính

Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động: Công ty sử dụng nguồn vốn tự có của doanh nghiệp để hoạt động, không có huy động vốn của các tổ chức và cá nhân khác.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

Công ty là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, không có công ty con.

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CÓ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	<i>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</i>									
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
2	<i>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>									

2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									

Người lập biểu

Trương Thị Hồng Đào

Kế toán trưởng

Đinh Văn Điền

Giám đốc

Tiêu Minh Luân

